



BỘ CÔNG AN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BẢN TỔNG HỢP, GIẢI TRÌNH, TIẾP THU Ý KIẾN

Của các bộ, ngành, cơ quan có liên quan, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương về Hồ sơ lập đề nghị xây dựng dự án Luật Phòng, chống mua bán người (sửa đổi)

A. DỰ THẢO BÁO CÁO ĐÁNH GIÁ TÁC ĐỘNG CỦA CHÍNH SÁCH TRONG ĐỀ NGHỊ XÂY DỰNG LUẬT PHÒNG, CHỐNG MUA BÁN NGƯỜI (SỬA ĐỔI):

Có 18/24 bộ, ngành, cơ quan có liên quan tham gia ý kiến và 41/63 Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương có ý kiến tham gia trong đó có 03 bộ, ngành, cơ quan có liên quan và 03 Ủy ban nhất trí với dự thảo văn bản, các cơ quan, đơn vị khác có ý kiến như sau:

1. Về một số vấn đề chung

Viện kiểm sát nhân dân tối cao: Dự thảo đã thực hiện đánh giá tác động của từng chính sách, tuy nhiên, nội dung đánh giá mới theo phương pháp định tính, cần định lượng các chi phí phát sinh cụ thể.

Tiếp thu ý kiến của Viện kiểm sát nhân dân tối cao, Bộ Công an đã nghiên cứu và chỉnh lý lại nội dung trong dự thảo đánh giá tác động đảm bảo cụ thể hơn.

Bộ nội vụ: Đề nghị rà soát các chính sách trong dự án Luật, bảo đảm không chồng chéo với các chính sách đã được ban hành. Trường hợp cần thiết phải ban hành các chính sách mới thì cần làm rõ căn cứ chính trị, pháp lý, thực tiễn và đánh giá tác động của các chính sách này, đồng thời không lồng ghép các quy định về tổ chức bộ máy và biên chế vào trong các quy định của Luật này, bảo đảm không làm tăng tổ chức bộ máy và biên chế hưởng lương từ ngân sách nhà nước theo đúng yêu cầu tại các nghị quyết của Hội nghị Trung ương 6 khóa XII (Nghị quyết số 18-NQ/TW và Nghị quyết số 19-NQ/TW) và Nghị quyết số 56/2017/QH14 ngày 24/11/2017 của Quốc hội về việc tiếp tục cải cách tổ chức bộ máy hành chính nhà nước tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả.

b

Tiếp thu ý kiến của Bộ Nội vụ, Bộ Công an đã nghiên cứu, rà soát và chỉnh lý các chính sách được đưa ra trong hồ sơ lập đề nghị xây dựng Luật bảo đảm không chồng chéo với các chính sách đã được ban hành; làm rõ căn cứ chính trị, pháp lý, thực tiễn và đánh giá tác động của chính sách mới bảo đảm không làm tăng tổ chức bộ máy và biên chế hưởng lương từ ngân sách nhà nước.

Bộ Tư pháp:

- Tại dự thảo Báo cáo đánh giá tác động, cơ quan chủ trì soạn thảo đưa ra 04 chính sách trên cơ sở xác định những bất cập, hạn chế tại các quy định của Luật Phòng, chống mua bán người và những khó khăn, vướng mắc trong thực tiễn áp dụng Luật. Tuy nhiên, tại các giải pháp đề xuất ở cả 04 chính sách này, cơ quan chủ trì soạn thảo mới đưa ra được tên của giải pháp mà chưa xác định rõ những nội dung cụ thể của các giải pháp. Chính vì thế, chưa có cơ sở cho việc đánh giá tác động của những giải pháp này. Ví dụ: đối với chính sách 2 - Quy định chế độ hỗ trợ người đang trong quá trình xác định là nạn nhân (hoặc chính sách 3 - Xây dựng cơ chế, chính sách để nâng cao chế độ hỗ trợ và bảo vệ nạn nhân cũng tương tự), cơ quan chủ trì soạn thảo đề xuất 03 giải pháp, gồm giải pháp 1 quy định chế độ hỗ trợ người đang trong quá trình xác định là nạn nhân; giải pháp 2 giữ nguyên như quy định của pháp luật hiện hành và giải pháp 3 chỉ quy định mang tính nguyên tắc về chế độ hỗ trợ cho người đang trong thời gian xác định là nạn nhân. Tuy nhiên, với giải pháp 1 và giải pháp 3, dự thảo Báo cáo đánh giá tác động chưa xác định nội dung của những giải pháp này, như chế độ chính sách với người đang trong thời gian xác định là nạn nhân gồm những chế độ hỗ trợ gì và mức hỗ trợ như thế nào đối với giải pháp 1, hay việc quy định chế độ hỗ trợ cho người đang trong thời gian chờ xác định là nạn nhân mang tính nguyên tắc gồm những nội dung gì đối với giải pháp 3? Bộ Tư pháp cho rằng, đây chính là căn cứ, cơ sở để đánh giá tác động đối với chính sách này. Vì thế, đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo rà soát, nghiên cứu từng giải pháp của mỗi chính sách để đề xuất những nội dung cụ thể cho từng giải pháp, làm căn cứ, cơ sở cho việc đánh giá tác động và lựa chọn giải pháp tối ưu cho từng chính sách.

Tiếp thu ý kiến của Bộ Tư pháp, Bộ Công an đã nghiên cứu, rà soát và chỉnh lý nội dung Báo cáo đánh giá tác động cho phù hợp và sẽ tiếp tục nghiên cứu, bổ sung nội dung cụ thể trong quá trình xây dựng dự án Luật.

- Đối với cả 04 chính sách được xác định tại dự thảo Báo cáo đánh giá tác động, cơ quan chủ trì soạn thảo chưa nêu được nội dung cụ thể của từng giải pháp được đề xuất ở mỗi chính sách. Điều này dẫn đến nội dung đánh giá tác động của những giải pháp này tại dự thảo Báo cáo đánh giá tác động chính sách còn khá sơ sài, mới mang tính hình thức mà chưa đi vào đánh giá thực chất những tác động của từng giải pháp đối với kinh tế, xã hội, hệ thống pháp luật, thủ tục hành chính...

vì chưa có cơ sở, căn cứ để đánh giá tác động. Ví dụ, cả chính sách 2, chính sách 3 và chính sách 4 sẽ phát sinh nhiều thủ tục hành chính khi quy định chế độ, chính sách, cơ chế hỗ trợ người trong thời gian chờ xác định nạn nhân và nạn nhân cũng như khi quy định việc thành lập cơ sở hỗ trợ nạn nhân. Tuy nhiên, khi đánh giá tác động đối với mỗi giải pháp được đề xuất, cơ quan chủ trì soạn thảo đều không đánh giá tác động về thủ tục hành chính khi xác định không phát sinh thủ tục hành chính. Bên cạnh đó, việc quy định chế độ, chính sách hỗ trợ nạn nhân bị mua bán, người đang trong thời gian chờ xác định là nạn nhân sẽ có tác động, ảnh hưởng lớn đến nguồn ngân sách nhà nước. Tuy nhiên, dự thảo Báo cáo đánh giá tác động mới xác định là nhà nước sẽ phải bỏ chi phí để thực hiện chính sách này mà chưa có những đánh giá định lượng về kinh tế, về nguồn ngân sách nhà nước khi thực hiện các chính sách này. Chính vì thế, để có căn cứ đánh giá tính khả thi của từng chính sách, đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo nghiên cứu, bổ sung cụ thể nội dung đánh giá tác động của mỗi giải pháp (cả về định tính và định lượng) đối với kinh tế, xã hội, thủ tục hành chính, hệ thống pháp luật.

Tiếp thu ý kiến của Bộ Tư pháp, Bộ Công an đã nghiên cứu, rà soát và xác định các chính sách đưa ra trong hồ sơ đề nghị xây dựng dự án Luật không làm phát sinh thủ tục hành chính mới, các thủ tục hành chính tại chính sách 2, chính sách 3, chính sách 4 đều đã có và đang được quy định trong văn bản quy phạm pháp luật về phòng, chống mua bán người. Đồng thời, Bộ Công an đã đề nghị các bộ, ngành, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và Công an các đơn vị, địa phương cung cấp bổ sung các thông tin, số liệu để có cơ sở đánh giá cụ thể hơn đối với các chính sách được đưa ra để chỉnh lý nội dung Báo cáo đánh giá tác động chính cho phù hợp và sẽ tiếp tục nghiên cứu, bổ sung nội dung cụ thể trong quá trình xây dựng dự án Luật.

Bộ Ngoại giao:

- Tại mục I. Xác định vấn đề bất cập tổng quan về phong, chống mua bán người: Đề nghị tập trung vào phân tích những hạn chế xuất phát từ các quy định của Luật để làm cơ sở cho việc sửa đổi Luật.

Tiếp thu ý kiến của Bộ Ngoại giao, Bộ Công an rà soát, chỉnh lý bổ sung trong Báo cáo đánh giá tác động chính sách.

- Cần nhắc bổ sung chính sách về *triển khai đồng bộ, toàn diện công tác thống kê, phân tích dự báo công tác phòng, chống mua bán người* để làm cơ sở để tổ chức thực hiện và đánh giá việc thi hành Luật, trong đó giải pháp là xây dựng hệ thống, cơ sở thông tin, dữ liệu về phòng, chống mua bán người.

Bộ Công an giải trình như sau: Qua rà soát, tổng kết cho thấy việc triển khai công tác thống kê, phân tích dự báo công tác phòng chống mua bán người thời gian qua không gặp khó khăn, vướng mắc; vấn đề này sẽ được Bộ Công an tiếp tục nghiên cứu đề xuất bổ sung khi cần thiết.

2. Về các nội dung cụ thể

Mục	Nội dung tham gia ý kiến	Giải trình, tiếp thu
Chính sách 1: Quy định tiêu chí xác định nạn nhân	<p>Các bộ, ngành, cơ quan có liên quan đều nhất trí với đề xuất chọn giải pháp 1 (Quy định cụ thể tiêu chí xác định nạn nhân, trong đó, dự kiến sẽ quy định cụ thể về một số khái niệm như: Mua bán người; chuyển giao hoặc tiếp nhận chuyển giao; tuyển mộ, vận chuyển, chứa chấp nhằm mục đích mua bán người; quy định cụ thể về các tiêu chí giấy tờ, tài liệu và tiêu chí thực tế để xác định một người là nạn nhân bị mua bán.) như trong dự thảo gửi xin ý kiến</p> <p>Ngoài ra có thêm một số ý kiến tham gia góp ý như sau:</p>	
	<p>Ủy ban nhân dân tỉnh Thanh Hóa:</p> <p>Việc xác định tiêu chí xác định nạn nhân như dự thảo là chưa đầy đủ. Hiện nay, có nhiều vụ việc mua bán người không chỉ dừng lại ở việc mua bán, trao đổi với nước ngoài như trong dự thảo đã nêu mà còn diễn ra ngay trên lãnh thổ Việt Nam, như tình trạng trao đổi, mua bán nhân viên giữa các cơ sở kinh doanh karaoke, chăm sóc sức khỏe...</p>	<p>Việc đưa ra tiêu chí xác định nạn nhân sẽ bao gồm cả mua bán người có yếu tố nước ngoài và nội địa. Trong quá trình xây dựng Luật sẽ làm rõ nội dung này.</p>
	<p>Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội:</p> <p>Đề nghị sửa tên gọi của chính sách là: “Hoàn thiện các quy định về xác định nạn nhân”, bổ sung vào báo cáo đánh giá tác động ở khía cạnh kinh tế, xã hội và tính thống nhất của hệ thống pháp luật như: Lợi ích của Nhà nước khi sửa đổi chính sách không làm thay đổi cơ cấu tổ chức, không ảnh hưởng tới việc tăng, giảm đội ngũ</p>	<p>Tiếp thu, chỉnh lý dự thảo văn bản</p>



Mục	Nội dung tham gia ý kiến	Giải trình, tiếp thu
	<p>cán bộ nhà nước thực hiện các hoạt động liên quan đến việc xác định nạn nhân bị mua bán; giúp cơ quan thẩm quyền rút ngắn thời gian tiến hành công tác xác định nạn nhân bị mua bán, qua đó, góp phần bảo đảm trật tự quản lý, bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của các nạn nhân bị mua bán và giải pháp này sẽ góp phần bảo đảm tính công khai, minh bạch của hệ thống pháp luật; bảo đảm tính rõ ràng, thống nhất trong cách hiểu và áp dụng pháp luật.</p>	
	<p>Viện kiểm sát nhân dân tối cao:</p> <p>Đề nghị phân tích cụ thể hơn các vấn đề bất cập về pháp luật trong việc lựa chọn giải pháp 1</p>	Tiếp thu, chỉnh lý dự thảo văn bản
	<p>Bộ Tư pháp:</p> <p>Việc quy định cụ thể khái niệm mua bán người trong dự án Luật là cần thiết, nhằm đảm bảo có cách hiểu thống nhất trong hệ thống pháp luật. Tuy nhiên, việc quy định khái niệm này cũng như các thuật ngữ khác như chuyển giao hoặc tiếp nhận người; tuyển mộ, vận chuyển, chứa chấp người... cũng khó có thể giải quyết được những bất cập mà cơ quan chủ trì đã nhận diện được ở trên. Bên cạnh đó, bất cập về “thủ tục xác minh, xác định nạn nhân còn kéo dài, gây ảnh hưởng đến việc hỗ trợ nạn nhân” mà cơ quan chủ trì xác định là bất cập của Thông tư liên tịch hướng dẫn quan hệ phối hợp trong việc xác minh, xác định, tiếp nhận và trao trả nạn nhân chứ không phải là bất cập của Luật. Do vậy, đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo nghiên cứu, cân nhắc để xác định chính xác những giải pháp nhằm giải quyết có hiệu quả những bất cập trong thực tiễn đã được nhận diện.</p>	Tiếp thu, chỉnh lý dự thảo văn bản
	<p>Bộ Ngoại giao:</p> <p>Việc quy định cụ thể các tiêu chí xác định nạn nhân như nêu ở giải</p>	Tiếp thu, chỉnh lý dự thảo văn bản và tiếp



Mục	Nội dung tham gia ý kiến	Giải trình, tiếp thu
	<p>pháp 1 là cần thiết; cần rà soát kỹ các tiêu chí xác định nạn nhân dựa trên các hành vi, phương thức mục đích mua bán người đã được quy định tại Nghị định thư về ngăn ngừa, phòng chống và trừng trị việc buôn bán người, đặc biệt là phụ nữ và trẻ em, bổ sung Công ước về chống tội phạm có tổ chức xuyên quốc gia của Liên hợp quốc và tham khảo Luật mẫu về phòng, chống mua bán người của UNODC (ấn bản năm 2020).</p>	<p>tục nghiên cứu, hoàn thiện trong quá trình xây dựng dự án Luật</p>
<p>Chính sách 2: Quy định chế độ hỗ trợ người đang trong quá trình xác định là nạn nhân</p>	<p>Các bộ, ngành, cơ quan có liên quan đều nhất trí với đề xuất chọn giải pháp 1 (Quy định chế độ hỗ trợ người đang trong quá trình xác định là nạn nhân, cụ thể nghiên cứu bổ sung một số nội dung mới sau: Quy định cụ thể chế độ hỗ trợ người đang trong quá trình xác định là nạn nhân như đối với nạn nhân bị mua bán; quy định trách nhiệm của cơ quan, tổ chức, cá nhân trong việc thực hiện chế độ hỗ trợ người đang trong quá trình xác định là nạn nhân như đối với nạn nhân mua bán người.) như trong dự thảo gửi xin ý kiến</p> <p>Ngoài ra có thêm một số ý kiến tham gia góp ý như sau:</p>	
	<p>Ủy ban nhân dân tỉnh Nghệ An:</p> <p>Nhất trí về việc bổ sung quy định người đang trong thời gian chờ xác định là nạn nhân cũng được hưởng chế độ hỗ trợ; tuy nhiên không nhất thiết phải được hưởng đầy đủ các chế độ hỗ trợ như nạn nhân, vì chưa khẳng định được những người này có phải là nạn nhân hay không. Do vậy cần có quy định riêng về chế độ hỗ trợ đối với những người trong thời gian chờ xác minh là nạn nhân; đồng thời quy định cụ thể quy trình xác minh, xác định và giải cứu nạn nhân để các cơ quan chức năng thực hiện thống nhất, tránh tùy tiện trong việc áp dụng pháp luật. Đối với trường hợp có dấu hiệu gian dối trong việc khai báo, giả mạo là nạn nhân bị mua bán</p>	<p>Tiếp thu ý kiến và sẽ nghiên cứu trong quá trình xây dựng dự án Luật sau khi được Quốc hội đưa vào Chương trình xây dựng luật</p>

<p>Mục</p>	<p>Nội dung tham gia ý kiến</p>	<p>đề trực lợi, hưởng chế độ, cần có quy định xử lý trách nhiệm cũng như bồi thường, trả lại các chế độ đã được hưởng không dùng quy định.</p>	<p>Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội:</p> <p>Đề nghị góp với chính sách 3 và đổi tên là “Chính sách hỗ trợ, bảo vệ nạn nhân”.</p>	<p>Chính sách này là chính sách mới quy định về chế độ hỗ trợ người đang trong quá trình xác định là nạn nhân mà Luật Phòng, chống mua bán người năm 2011 quy định chưa cụ thể, dẫn đến việc áp dụng pháp luật không thông nhất, khó khăn cho cơ quan có thẩm quyền. Còn chính sách 3 là quy định hiện đã Luật đã quy định, tuy nhiên chưa phù hợp với tình hình phát triển kinh tế, xã hội hiện nay do đó cần nâng cao hơn cho phù hợp. Do đó, cơ quan chủ trì giữ nguyên như dự thảo.</p>	<p>Viện kiểm sát nhân dân tối cao:</p> <p>Các giải pháp quy định vẫn đề cập chưa đầy đủ để giải quyết các vấn đề đã nêu, do đó đề nghị bổ sung các giải pháp cho đầy đủ.</p>	<p>Tiếp thu, chỉnh lý dự thảo văn bản</p>	<p>Bộ Tư pháp:</p> <p>- Tài đề xuất giải pháp đề giải quyết vấn đề, cơ quan chủ trì soạn thảo mới đưa ra giải pháp đề giải quyết một bất cập nêu trên, đó là quy định chế độ hỗ trợ đối với người đang trong quá trình chờ xác định là nạn nhân. Đối với bất cập được nhân diện là hiện nay pháp luật chưa quy định một quy trình chuẩn trong công tác xác minh,</p>	<p>Tiếp thu, chỉnh lý dự thảo văn bản</p>
<p>Giai trình, tiếp thu</p>	<p>Nội dung tham gia ý kiến</p>	<p>Tiếp thu, chỉnh lý dự thảo văn bản</p>	<p>Bộ Tư pháp:</p> <p>- Tài đề xuất giải pháp đề giải quyết vấn đề, cơ quan chủ trì soạn thảo mới đưa ra giải pháp đề giải quyết một bất cập nêu trên, đó là quy định chế độ hỗ trợ đối với người đang trong quá trình chờ xác định là nạn nhân. Đối với bất cập được nhân diện là hiện nay pháp luật chưa quy định một quy trình chuẩn trong công tác xác minh,</p>	<p>Tiếp thu, chỉnh lý dự thảo văn bản</p>				

Mục	Nội dung tham gia ý kiến	Giải trình, tiếp thu
	<p>xác định và giải cứu nạn nhân thì cơ quan chủ trì soạn thảo chưa đưa ra được giải pháp để giải quyết vấn đề này. Do đó, đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo nghiên cứu, bổ sung giải pháp để giải quyết bất cập, vướng mắc này trong thực tiễn.</p> <p>- Với giải pháp đầu tiên là quy định cụ thể chế độ hỗ trợ người đang trong quá trình xác định là nạn nhân ngay trong dự thảo Luật có ưu điểm là đảm bảo sự rõ ràng, cụ thể ngay trong Luật và khi Luật có hiệu thực thì những quy định này sẽ áp dụng được ngay. Tuy nhiên, việc quy định cụ thể chế độ hỗ trợ ngay trong dự án Luật sẽ khó bảo đảm tính linh hoạt, tính dự báo và như vậy, qua thời gian, những quy định này nhiều khả năng sẽ trở nên không phù hợp với thực tiễn phát triển kinh tế - xã hội cũng như yêu cầu bảo vệ, hỗ trợ nạn nhân, điều này dẫn tới yêu cầu tất yếu của việc sửa đổi, bổ sung Luật. Trong khi đó, nếu lựa chọn giải pháp thứ ba là dự án Luật chỉ quy định mang tính nguyên tắc về chế độ hỗ trợ người đang trong quá trình chờ xác định là nạn nhân và giao Chính phủ quy định cụ thể chính sách, chế độ hỗ trợ đối với đối tượng này vừa đảm bảo sự linh hoạt trong quy định của Luật cũng như đảm bảo tuổi thọ của dự án Luật. Do đó, đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo cân nhắc thêm về giải pháp được lựa chọn của chính sách này.</p>	
	<p>Bộ Ngoại giao:</p> <p>việc quy định chế độ hỗ trợ cho người đang trong quá trình xác định nạn nhân là phù hợp, giúp bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của họ.</p> <p>Tại nội dung 2.1.1. “mô tả thực trạng và phân tích các bất cập”, đề nghị cân nhắc lại nhận định “chưa có một quy trình chuẩn trong công tác xác minh, xác định và giải cứu nạn nhân để các ngành,</p>	<p>Tiếp thu, chỉnh lý Báo cáo đánh giá theo ý kiến của Bộ Ngoại giao và bỏ nội dung về “chưa có một quy trình chuẩn trong công tác xác minh, xác định và giải cứu nạn nhân để các ngành, các lực lượng và địa phương thực hiện thống nhất”.</p>



Mục	Nội dung tham gia ý kiến	Giải trình, tiếp thu
	<p>các lực lượng và địa phương thực hiện thống nhất” do đã có Thông tư liên tịch 01/2014/TTLT-BCA-BQP-BLĐT BXH-BNG ngày 10/02/2014 quy định về vấn đề này (dù có vướng mắc trong quá trình thực hiện); cần phân tích thực trạng này theo hướng nhấn mạnh tính cấp thiết của việc cung cấp hỗ trợ cho những người đang trong quá trình chờ xác minh vì có nhiều trường hợp bị sang chấn về thể chất, tinh thần, không có nơi lưu trú v.v trong khi quá trình xác minh, xác định thường kéo dài trên thực tế.</p>	
<p>Chính sách 3: Xây dựng cơ chế, chính sách để nâng cao chế độ hỗ trợ và bảo vệ nạn nhân</p>	<p>Các bộ, ngành, cơ quan có liên quan đều nhất trí với đề xuất chọn giải pháp 1 (Xây dựng cơ chế, chính sách để nâng cao chế độ hỗ trợ và bảo vệ nạn nhân, cụ thể nghiên cứu bổ sung các quy định: Nâng cao chế độ hỗ trợ như nâng mức tiền ăn, trợ cấp khó khăn ban đầu, cho vay vốn...; quy định thủ tục thực hiện hỗ trợ đơn giản, thuận tiện hơn giúp các nạn nhân được tiếp cận nhanh hơn; quy định trách nhiệm của cơ quan, tổ chức, cá nhân trong việc thực hiện chế độ hỗ trợ và bảo vệ nạn nhân) như trong dự thảo gửi xin ý kiến</p> <p>Ngoài ra có thêm một số ý kiến tham gia góp ý như sau:</p>	
	<p>Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội:</p> <p>Đề nghị bổ sung đánh giá chi phí của Nhà nước khi thực hiện chính sách này.</p>	<p>Tiếp thu, chỉnh lý dự thảo Báo cáo</p>
	<p>Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội:</p> <p>Đề nghị bổ sung đánh giá thủ tục hành chính khi thực hiện chính sách này.</p>	<p>Bộ Công an thấy rằng chính sách này không phát sinh thủ tục hành chính mới. Do đó, đề nghị giữ nguyên như dự thảo.</p>
	<p>Bộ Ngoại giao:</p>	

Mục	Nội dung tham gia ý kiến	Giải trình, tiếp thu
	<p>- Chính sách 2 và 3 cơ bản có nội dung về chế độ hỗ trợ cho nạn nhân và người nghi là nạn nhân, vì vậy, cần nhắc nghiên cứu, lồng ghép 2 chính sách này theo hướng: “<i>nâng cao chế độ hỗ trợ, bảo vệ nạn nhân và người đang trong quá trình xác định là nạn nhân</i>”.</p> <p>- Về chế độ hỗ trợ đối với nạn nhân, trên thực tế có một số hạn chế của Luật phòng, chống mua bán người như sau: (i) giới hạn việc hỗ trợ y tế, hỗ trợ tâm lý chỉ dành cho nạn nhân lưu trú tại cơ sở bảo trợ xã hội hoặc cơ sở hỗ trợ nạn nhân (Điều 34 và Điều 35), tuy nhiên, trên thực tế nhiều trường hợp cần được hỗ trợ y tế, tâm lý khẩn cấp ngay trong giai đoạn được tiếp nhận, giải cứu, trao trả hoặc đối với những trường hợp chọn về nơi cư trú; (ii) chưa có quy định về các hỗ trợ cần thiết khác như: hỗ trợ về phiên dịch; (iii) chưa có quy định về vai trò của cơ quan đại diện Việt Nam ở nước ngoài trong việc hỗ trợ nạn nhân (Điều 39); (iv) quy định Sở Giáo dục và Đào tạo thực hiện hỗ trợ học nghề cho nạn nhân là chưa phù hợp với chức năng, nhiệm vụ của cơ quan này. Vì những hạn chế trên, chế độ hỗ trợ nạn nhân còn chưa đầy đủ, chưa đáp ứng nhu cầu của nạn nhân, làm ảnh hưởng đến quyền và lợi ích của nạn nhân, khiến việc tái hoà nhập với cuộc sống của họ khó khăn hơn và lâu hơn; chưa bao quát hết các cơ quan tham gia công tác này và phân công nhiệm vụ còn chưa phù hợp.</p> <p><i>Do vậy, mục tiêu của chính sách nên điều chỉnh theo hướng: cải thiện chế độ hỗ trợ nạn nhân, việc thực hiện hỗ trợ cho nạn nhân, kịp thời bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của nạn nhân trong các vụ mua bán người; phân công nhiệm vụ đầy đủ và phù hợp cho</i></p>	<p>- Bộ Công an xin giải trình như sau: Nội dung về chế độ hỗ trợ tại chính sách 2 và chính sách 3 được thiết kế cho 02 đối tượng khác nhau, nên cần có quy định tương đối khác nhau bảo đảm phù hợp với từng đối tượng. Do đó, Bộ Công an đề nghị giữ nguyên đối với hai chính sách này.</p> <p>- Bộ Công an tiếp thu, nghiên cứu, chỉnh lý hoàn thiện Báo cáo đánh giá tác động chính sách theo hướng tiếp thu tối đa ý kiến của Bộ Ngoại giao và tiếp tục nghiên cứu, bổ sung trong quá trình xây dựng dự án Luật</p>

✓

Mục	Nội dung tham gia ý kiến	Giải trình, tiếp thu
	<p><i>các cơ quan tham gia công tác hỗ trợ nạn nhân.</i></p> <p>Trong trường hợp lựa chọn giải pháp 1 như dự thảo thì cần xác định rõ chế độ hỗ trợ nào cần điều chỉnh, bổ sung; việc quy định cụ thể mức hỗ trợ có phù hợp quy định thực tiễn không; thủ tục thực hiện hỗ trợ đơn giản là thủ tục gì (dự thảo đánh giá không phát sinh thủ tục hành chính mới, nếu vậy, cần làm rõ nội dung “thủ tục thực hiện hỗ trợ được đơn giản hoá” do Luật hiện hành không quy định về thủ tục xin hỗ trợ).</p>	
<p>Chính sách 4: Quy định về việc thành lập cơ sở hỗ trợ nạn nhân</p>	<p>Có bộ, ngành, cơ quan có liên quan, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương lựa chọn các phương án, trong đó 40/45 ý kiến lựa chọn phương án 1: Giữ nguyên như quy định hiện hành (chỉ cho phép cá nhân, tổ chức Việt Nam được thành lập cơ sở hỗ trợ nạn nhân); có 5/45 ý kiến (bao gồm Ủy ban nhân dân các tỉnh: Lạng Sơn, Vĩnh Phúc, Đồng Tháp và Bộ giao thông vận tải, Bộ Ngoại giao) lựa chọn phương án 2: Cho phép các tổ chức, cá nhân (bao gồm cả Việt Nam và nước ngoài) được phép thành lập cơ sở hỗ trợ nạn nhân.</p> <p>Ngoài ra có thêm một số ý kiến tham gia góp ý như sau:</p>	
	<p>Ủy ban nhân dân tỉnh Sơn La:</p> <p>Đề nghị nghiên cứu đề xuất bổ sung việc thực hiện thí điểm cho phép tổ chức, cá nhân nước ngoài được thành lập cơ sở hỗ trợ nạn nhân.</p>	<p>Hiện nay, tổ chức, cá nhân nước ngoài không được thành lập cơ sở hỗ trợ nạn nhân, nhưng đã tham gia vào quá trình hỗ trợ nạn nhân thông qua các cơ sở trợ giúp xã hội. Và việc quản lý các cơ sở hỗ trợ nạn nhân do tổ chức, cá nhân nước ngoài thành lập là có thể thực hiện được. Do đó, không cần thiết phải thực hiện thí</p>

Mục	Nội dung tham gia ý kiến	Giải trình, tiếp thu
		điểm nội dung này.
	<p>Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội:</p> <p>Về chính sách này đề nghị sửa tên chính sách là: “Bỏ các quy định về việc thành lập cơ sở hỗ trợ nạn nhân; hoạt động của cơ sở hỗ trợ nạn nhân”, theo đó đề nghị bỏ các quy định về thành lập, cấp phép hoạt động của các cơ sở hỗ trợ nạn nhân, thay vào đó là giao nhiệm vụ cho các cơ sở trợ giúp xã hội, trung tâm công tác xã hội tiếp nhận, hỗ trợ nạn nhân.</p>	<p>Quy định thành lập cơ sở hỗ trợ nạn nhân là quy định thể hiện chính sách an sinh xã hội của Nhà nước ta đối với nạn nhân bị mua bán và hiện nay các cơ sở trợ giúp xã hội, trung tâm công tác xã hội tiếp nhận, hỗ trợ nạn nhân. Do đó, vẫn cần phải có quy định về cơ sở hỗ trợ nạn nhân trong dự thảo Luật.</p>
	<p>Đoàn thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh:</p> <p>Cơ quan soạn thảo nên nghiên cứu đề xuất quy định huy động nguồn lực của các cá nhân, tổ chức trong và ngoài nước hỗ trợ nạn nhân bị mua bán.</p>	<p>Hiện nay, các cá nhân, tổ chức trong và ngoài nước đã có rất nhiều hoạt động hỗ trợ nạn nhân bị mua bán thông qua các trung tâm công tác xã hội và cơ sở trợ giúp xã hội.</p>
	<p>Viện kiểm sát nhân dân tối cao:</p> <p>Đề nghị bổ sung các số liệu, thông tin cụ thể về hoạt động của các cơ sở thực hiện chức năng hỗ trợ nạn nhân bị mua bán là tổ chức, cá nhân nước ngoài.</p>	<p>Hiện nay, pháp luật hiện hành chưa cho phép cá nhân, tổ chức nước ngoài thành lập cơ sở hỗ trợ nạn nhân do đó không có số liệu về nội dung này.</p>
	<p>Viện kiểm sát nhân dân tối cao:</p> <p>Thực tiễn không phát sinh khó khăn, vướng mắc trong công tác hỗ trợ nạn nhân, vì vậy không cần thiết đặt ra vấn đề cho phép cá nhân, tổ chức nước ngoài được thành lập cơ sở hỗ trợ nạn nhân.</p>	<p>Đây là nội dung đã đặt ra khi đề xuất sửa đổi Nghị định số 09/2013/NĐ-CP ngày 11/01/2013 quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Phòng, chống mua bán</p>



Mục	Nội dung tham gia ý kiến	Giải trình, tiếp thu
		<p>người và việc cho phép cá nhân, tổ chức nước ngoài được thành lập cơ sở hỗ trợ nạn nhân cũng có nhiều ưu điểm cần nghiên cứu, do đó cơ quan chủ trì soạn thảo mới đặt ra vấn đề này khi sửa đổi Luật Phòng, chống mua bán người.</p>
	<p>Bộ Nội vụ:</p> <p>Đề nghị rà soát lại chính sách 4 quy định về việc thành lập cơ sở hỗ trợ nạn nhân cho phù hợp; đồng thời đề nghị Bộ Công an kiến nghị rõ quan điểm lựa chọn giải pháp nào.</p>	<p>Cơ sở hỗ trợ nạn nhân được tổ chức, cá nhân (gồm cả Việt Nam và nước ngoài) thành lập, tổ chức theo nguyên tắc tự nguyện, tự trang trải kinh phí, hoạt động không vì mục đích lợi nhuận và chịu trách nhiệm trước pháp luật nên không làm tăng tổ chức bộ máy và biên chế hưởng lương từ ngân sách nhà nước theo đúng yêu cầu tại các nghị quyết của Hội nghị Trung ương 6 khóa XII (Nghị quyết số 18-NQ/TW và Nghị quyết số 19-NQ/TW) và Nghị quyết số 56/2017/QH14 ngày 24/11/2017 của Quốc hội về việc tiếp tục cải cách tổ chức bộ máy hành chính nhà nước tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả.</p>
	<p>Bộ Tư pháp:</p> <p>Bộ Tư pháp nhận thấy, việc đề xuất một chính sách cần xuất phát từ yêu cầu, đòi hỏi của thực tiễn; yêu cầu thể chế hoá chủ trương, đường lối của Đảng và Nhà nước; yêu cầu hội nhập quốc tế. Đối với chính sách thành lập cơ sở hỗ trợ nạn nhân, cơ quan chủ trì</p>	<p>Bộ Công an xin tiếp thu và giải trình như sau: Qua rà soát, tổng kết cho thấy, việc từ năm 2011 đến nay, chưa có cá nhân, tổ chức nào xin cấp phép thành lập cơ sở hỗ</p>

Mục	Nội dung tham gia ý kiến	Giải trình, tiếp thu
	<p>soạn thảo cho rằng, hiện nay pháp luật quy định không cấp phép thành lập Cơ sở hỗ trợ nạn nhân cho tổ chức, cá nhân nước ngoài và điều này dẫn đến thực tế là đã hạn chế một nguồn lực lớn (vật chất, nhân lực, kỹ thuật quản lý, hỗ trợ tâm lý, y tế) có thể huy động để giúp đỡ các nạn nhân. Tuy nhiên, theo Báo cáo số 520/BC-BCA ngày 03/6/2021 về tổng kết 09 năm thi hành Luật Phòng, chống mua bán người năm 2011 của Bộ Công an thì cho đến hiện nay, trên địa bàn cả nước chưa có tổ chức, cá nhân nào xin cấp phép thành lập Cơ sở hỗ trợ nạn nhân theo hướng dẫn của Nghị định 09/2013/NĐ-CP ngày 11/10/2013 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Phòng, chống mua bán người. Trong khi đó, cả nước hiện nay có 425 cơ sở trợ giúp xã hội, trong đó có 195 cơ sở công lập và 230 cơ sở ngoài công lập, mà theo quy định tại Điều 6 Nghị định 103/2017/NĐ-CP ngày 12/9/2017 của Chính phủ quy định về thành lập, tổ chức, hoạt động, giải thể và quản lý các cơ sở trợ giúp xã hội thì nạn nhân bị buôn bán là một trong những đối tượng phục vụ của cơ sở trợ giúp xã hội. Bên cạnh đó, theo thống kê của Bộ Công an thì từ năm 2011 đến tháng 6/2020, có 7.356 nạn nhân bị mua bán đã được các lực lượng chức năng giải cứu, tiếp nhận, xác minh. Như vậy, trung bình mỗi năm có khoảng hơn 700 nạn nhân và đây là con số không quá lớn.</p> <p>Như vậy, để có căn cứ đề xuất chính sách quy định về việc thành lập cơ sở hỗ trợ nạn nhân thì cơ quan chủ trì soạn thảo cần xác định chính xác vấn đề tại sao mà từ năm 2011 đến nay, chưa có cá nhân, tổ chức nào xin cấp phép thành lập cơ sở hỗ trợ nạn nhân: (i) do quy định của pháp luật về việc thành lập cơ sở hỗ trợ nạn nhân quá chặt chẽ; hay (ii) do không có nhu cầu vì nạn nhân bị mua bán đã được cơ sở trợ giúp xã hội hoặc các trung tâm hay nhà tạm lánh trợ giúp; hay (iii) do chưa có quy định cho phép cá</p>	<p>trợ nạn nhân xuất phát từ nhiều nguyên nhân, trong đó có nguyên nhân vì đây là hoạt động nhân đạo, thành lập, tổ chức theo nguyên tắc tự nguyện, tự trang trải kinh phí, không vì mục đích lợi nhuận trong khi nguồn lực kinh tế của tổ chức, cá nhân Việt Nam thời gian qua còn khó khăn, hạn chế.</p> <p>Mặt khác, việc quy định thành lập cơ sở hỗ trợ nạn nhân mua bán người thể hiện bản chất nhân văn, nhân đạo của pháp luật Việt Nam, bảo đảm tính dự báo khi tình hình mua bán người trong thời gian tới tiếp tục diễn biến phức tạp, xu hướng ngày càng tăng, tiềm ẩn nhiều nguy cơ trong khi kinh tế phát triển sẽ là điều kiện để xã hội có thêm nguồn lực thể ưu tiên cho hoạt động này.</p> <p>Bộ Công an thấy rằng đây là vấn đề lớn, cần được xem xét, cân nhắc thận trọng, kỹ lưỡng trong việc sửa đổi Luật Phòng, chống mua bán người; do đó, cần tiếp tục xin ý kiến của Bộ Tư pháp, các bộ, ngành, cơ quan đơn vị về vấn đề này trước khi xin ý kiến Chính phủ.</p>

Mục	Nội dung tham gia ý kiến	Giải trình, tiếp thu
	<p>nhân, tổ chức nước ngoài được thành lập cơ sở hỗ trợ nạn nhân.</p> <p>Bộ Tư pháp cho rằng, với thực trạng về các cơ sở hỗ trợ và tiếp nhận nạn nhân được nêu tại Báo cáo Báo cáo số 520/BC-BCA ngày 03/6/2021 về tổng kết 09 năm thi hành Luật Phòng, chống mua bán người năm 2011 của Bộ Công an thì việc xác định chính sách quy định về việc thành lập cơ sở hỗ trợ nạn nhân với 02 giải pháp là (i) cho phép các tổ chức, cá nhân, bao gồm cả Việt Nam và nước ngoài được phép thành lập cơ sở hỗ trợ nạn nhân; và (ii) giữ nguyên quy định của pháp luật hiện hành, (tức là chỉ cho phép tổ chức, cá nhân Việt Nam được phép thành lập cơ sở hỗ trợ nạn nhân) được đề xuất tại dự thảo Báo cáo đánh giá tác động cần được xem xét, cân nhắc thận trọng, kỹ lưỡng trên cơ sở đánh giá một cách đầy đủ, khách quan, toàn diện nhu cầu cũng như thực tiễn công tác tiếp nhận, hỗ trợ nạn nhân bị mua bán. Đặc biệt, với những quy định hiện hành của Nghị định 103/2017/NĐ-CP thì cơ quan chủ trì soạn thảo cũng cần cân nhắc, tính toán tới phương án liệu có thực sự cần thiết phải tiếp tục quy định về cơ sở hỗ trợ nạn nhân bị mua bán hay không. Bộ Tư pháp cho rằng, vấn đề này nên được cân nhắc để xin ý kiến Chính phủ.</p>	
	<p>Bộ Ngoại giao:</p> <p>Việc cho phép các tổ chức, cá nhân (bao gồm các tổ chức, cá nhân Việt Nam và nước ngoài) được thành lập cơ sở hỗ trợ nạn nhân là phù hợp vì những lý do sau đây:</p> <p>(i) Giúp huy động đa dạng các nguồn lực, chủ thể tham gia vào công tác này là cần thiết để cung cấp hỗ trợ kịp thời và chất lượng cho nạn nhân. Mặc dù theo Báo cáo tổng kết 09 năm thi hành Luật, chưa có tổ chức, cá nhân Việt Nam nào xin phép thành lập cơ sở hỗ trợ nạn nhân nhưng vẫn có các mô hình hỗ trợ nạn nhân</p>	<p>Bộ Công an nghiên cứu kỹ lưỡng ý kiến của của Bộ Ngoại giao và thấy rằng đây là vấn đề lớn, cần được xem xét, cân nhắc thận trọng, kỹ lưỡng trong việc sửa đổi Luật Phòng, chống mua bán người; do đó, cần tiếp tục xin ý kiến của Bộ Tư pháp, các bộ, ngành, cơ quan đơn vị về vấn đề này trước khi xin ý kiến Chính</p>

Mục	Nội dung tham gia ý kiến	Giải trình, tiếp thu
	<p>được thành lập thí điểm trong khuôn khổ Chương trình mục tiêu phát triển hệ thống trợ giúp xã hội với sự hỗ trợ của các tổ chức quốc tế như: Nhà nhân ái tại Lào Cai và Hà Giang, Ngôi nhà Bình yên thuộc Trung tâm Phụ nữ và Phát triển (Hội Liên hiệp Phụ Nữ Việt Nam). Do vậy, vấn đề đặt ra là cần rà soát lại việc cấp phép thành lập cơ sở nạn nhân hoặc có quy định cho phép các cơ sở đủ điều kiện được thực hiện chức năng hỗ trợ nạn nhân.</p> <p>(ii) Phù hợp với quy định của pháp luật có liên quan và khuyến nghị quốc tế: Nghị định số 103/2017/NĐ-CP ngày 12/9/2017 của Chính phủ quy định về thành lập, tổ chức, hoạt động, giải thể và quản lý các cơ sở trợ giúp xã hội, cơ sở trợ giúp xã hội gồm công lập và ngoài công lập. Trong giai đoạn 2009-2019, Nhóm công tác về mua bán người của Liên hợp quốc đã nhiều lần khuyến nghị các quốc gia thúc đẩy sự tham gia của các tổ chức tư nhân trong bảo vệ, chăm sóc và hỗ trợ nạn nhân bị mua bán để tận dụng chuyên môn và nguồn lực của khối tư nhân. Nghị quyết số 76/186 được Đại hội đồng Liên hợp quốc thông qua ngày 16/12/2021 về tăng cường phối hợp chống mua bán người cũng tiếp tục nhấn mạnh nhu cầu cần tăng cường hợp tác, điều phối giữa tất cả các bên liên quan, bao gồm các quốc gia thành viên, tổ chức quốc tế, tổ chức phi chính phủ, khu vực tư nhân trong công tác bảo vệ, hỗ trợ nạn nhân bị mua bán.</p> <p>(iii) Khẳng định cam kết của Chính phủ Việt Nam trong thực hiện các điều ước quốc tế, cam kết quốc tế về phòng, chống mua bán người mà Việt Nam là thành viên.</p>	<p>phủ.</p>

B. DỰ THẢO ĐỀ CƯƠNG TRONG ĐỀ NGHỊ XÂY DỰNG LUẬT PHÒNG, CHỐNG MUA BÁN NGƯỜI (SỬA ĐỔI):

Có 18/24 bộ, ngành, cơ quan có liên quan tham gia ý kiến và 41/63 Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương có ý kiến tham gia trong đó có 03 bộ, ngành, cơ quan có liên quan và 03 Ủy ban nhất trí với dự thảo văn bản, các đơn vị khác có ý kiến như sau:

Mục	Nội dung tham gia ý kiến	Giải trình, tiếp thu
Vấn đề chung	Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Dương: Đề nghị chỉnh lý kỹ thuật trình bày văn bản	Tiếp thu, chỉnh lý tại dự thảo văn bản
	Bộ Quốc phòng: Đề nghị nghiên cứu bổ sung một số nội dung sau: - Các nguyên tắc trong phòng, chống mua bán người, hỗ trợ nạn nhân; - Quyền và nghĩa vụ của nạn nhân, người trong thời gian chờ xác minh, xác định là nạn nhân; - Quy định thẩm quyền của Bộ đội biên phòng trong công tác tiếp nhận, giải cứu, hỗ trợ, bảo vệ, xác minh nạn nhân; - Quy định nguồn tài chính trong phòng, chống mua bán người (ngân sách nhà nước, nguồn tài trợ...); - Quy định về tái hòa nhập cộng đồng đối với nạn nhân; - Giao Chính phủ quy định các điều khoản hướng dẫn thi hành.	Tiếp thu, chỉnh lý tại dự thảo văn bản
	Bộ Giao thông vận tải: Đề nghị bổ sung chế định về trách nhiệm xã hội; quy định cụ thể hơn về trách nhiệm, cơ chế tham gia của xã hội, cộng đồng vào công tác phòng, chống mua bán người.	Tiếp thu, chỉnh lý tại dự thảo văn bản
	Ủy ban nhân dân nhân tỉnh Thanh Hóa, Lâm Đồng:	

Mục	Nội dung tham gia ý kiến	Giải trình, tiếp thu
	<p>Do Luật chỉ sửa đổi một số điều của Luật Phòng, chống mua bán người, nên tên gọi của Luật đề nghị chỉnh sửa thành: Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Phòng, chống mua bán người.</p> <p>Đoàn thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh:</p> <p>Nên bố cục theo hướng giữ nguyên điều khoản nào và sửa đổi điều khoản nào.</p>	<p>Việc sửa đổi Luật Phòng, chống mua bán người sẽ được sửa đổi toàn diện do đó giữ nguyên tên gọi của dự thảo văn bản là Luật Phòng, chống mua bán người (sửa đổi).</p>
Chương I	<p>Ủy ban nhân dân tỉnh Nghệ An:</p> <p>Trên cơ sở khái niệm “mua bán người” quy định tại khoản 1 Điều 2 Nghị quyết số 02/2019/NQ-HĐTP ngày 11/01/2019 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao, bổ sung các hành vi tuyển mộ, vận chuyển, chuyển giao, chứa chấp hoặc tiếp nhận người nhằm mục đích bóc lột tình dục, cưỡng bức lao động, lấy bộ phận cơ thể người vì mục đích vô nhân đạo khác.</p>	<p>Tiếp thu, chỉnh lý tại dự thảo văn bản</p>
	<p>Ủy ban nhân dân các tỉnh: Nghệ An, Sơn La; Tổng liên đoàn lao động Việt Nam:</p> <p>Nghiên cứu bổ sung hành vi mua bán bào thai là hành vi mua bán người để hoàn thiện khung pháp lý xử lý hành vi mua bán bào thai.</p>	<p>Tiếp thu ý kiến và sẽ nghiên cứu trong quá trình xây dựng dự án Luật sau khi được Quốc hội đưa vào Chương trình xây dựng luật</p>
	<p>Ủy ban nhân dân tỉnh Phú Yên:</p> <p>Phân giải thích từ ngữ đề nghị thay từ “tuyển mộ” thành từ “tuyển dụng” cho phù hợp với định nghĩa về buôn bán người tại Điều 2 Chương I Công ước ASEAN về phòng, chống buôn bán người đặc biệt là phụ nữ và trẻ em.</p>	<p>Tiếp thu, chỉnh lý tại dự thảo văn bản</p>



Mục	Nội dung tham gia ý kiến	Giải trình, tiếp thu
Chương II	<p>Đoàn thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh:</p> <p>Đề nghị nghiên cứu bổ sung trách nhiệm của Mặt trận tổ quốc Việt Nam và các tổ chức thành viên tham gia phòng, chống mua bán người: Giám sát, phản biện xã hội việc xây dựng và thực hiện pháp luật về phòng, chống mua bán người. Đồng thời bổ sung trách nhiệm của Trung ương Đoàn thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh và Hội Liên hiệp phụ nữ Việt Nam.</p>	Tiếp thu ý kiến và sẽ nghiên cứu trong quá trình xây dựng dự án Luật sau khi được Quốc hội đưa vào Chương trình xây dựng luật
Chương III	<p>Ủy ban nhân dân tỉnh Đắk Nông:</p> <p>Đề nghị bổ sung quy định rõ hành vi mua bán người trong nội địa và hành vi mua bán người có yếu tố nước ngoài.</p>	Tiếp thu ý kiến và sẽ nghiên cứu trong quá trình xây dựng dự án Luật sau khi được Quốc hội đưa vào Chương trình xây dựng luật
Chương V	<p>Ủy ban nhân dân tỉnh Nghệ An:</p> <p>Về chế độ hỗ trợ nạn nhân đề nghị quy định mức tối thiểu và mức tối đa để áp dụng cho linh hoạt.</p>	Việc quy định mức hỗ trợ mức tối thiểu và mức tối đa để áp dụng cho linh hoạt sẽ có bất cập và tùy tiện trong quá trình áp dụng. Do đó, đề nghị giữ nguyên như dự thảo.
	<p>Ủy ban nhân dân tỉnh Nghệ An:</p> <p>Đề nghị bổ sung quy định hỗ trợ nạn nhân sau khi nạn nhân được giải cứu, đang ở nước ngoài, chờ hồi hương về Việt Nam.</p>	Tiếp thu ý kiến và sẽ nghiên cứu trong quá trình xây dựng dự án Luật sau khi được Quốc hội đưa vào Chương trình xây dựng luật
	<p>Đoàn thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh:</p> <p>Bổ sung đối tượng đang chờ xác định là nạn nhân, mở rộng đối tượng là nạn nhân được hỗ trợ về chăm sóc sức khỏe, học nghề, giải quyết việc làm khi trở về địa phương, hòa nhập cộng đồng.</p>	Luật hiện hành đã có quy định về các nội dung này, trong hồ sơ đề nghị xây dựng dự án Luật Phòng, chống mua bán người (sửa

Mục	Nội dung tham gia ý kiến	Giải trình, tiếp thu
		đổi) sẽ đưa ra các chính sách để nâng cao chế độ hỗ trợ và bảo vệ nạn nhân
	<p>Bộ Tài chính:</p> <p>Hiện nay việc cho vay vốn hỗ trợ các đối tượng chính sách đã được thực hiện thông qua Ngân hàng chính sách xã hội và một số quỹ tài chính nhà nước ngoài ngân sách (như Quỹ Nông dân, Quỹ hỗ trợ phụ nữ nghèo...) do đó không cần cơ chế vay vốn riêng cho đối tượng là nạn nhân trong các vụ mua bán người để tránh chồng chéo cân nhắc không nên bổ sung cơ chế cho vay vốn riêng cho các đối tượng là nạn nhân của mua bán người.</p>	<p>Nạn nhân của các vụ mua bán người là các đối tượng đặc thù không thuộc đối tượng chính sách, do đó cần thiết có quy định về hỗ trợ vay vốn cho đối tượng này và có thể được thực hiện như các đối tượng chính sách khác theo quy định hiện hành.</p>

C. DỰ THẢO TỜ TRÌNH

Mục	Nội dung tham gia ý kiến	Giải trình, tiếp thu
	<p>Bộ Nội vụ:</p> <p>Tại khoản 1 Mục V dự thảo Tờ trình đề nghị Bộ Công an bổ sung nội dung đánh giá và làm rõ nguồn nhân lực bảo đảm cho việc thi hành sau khi dự án Luật được thông qua.</p>	<p>Tiếp thu ý kiến của Bộ Nội vụ, Bộ Công an đã tiếp thu, chỉnh lý Tờ trình, theo đó, sau khi dự án Luật được thông qua, nguồn nhân lực bảo đảm thi hành là đội ngũ nhân lực đang thực hiện nhiệm vụ triển khai thi hành Luật hiện nay của các cơ quan, đơn vị.</p>
	<p>Bộ Tư pháp:</p> <p>- Tại mục I về sự cần thiết xây dựng Luật, dự thảo Tờ trình đã phân tích, đánh giá một số lý do cần thiết phải xây dựng Luật Phòng, chống mua bán người (sửa đổi), đó là thể chế hóa quan điểm của Đảng và đảm bảo tính thống nhất của hệ thống pháp luật. Tuy nhiên, Bộ Tư pháp cho rằng, bên cạnh hai lý do trên thì một trong những lý do rất quan trọng, thúc đẩy việc ban hành Luật Phòng, chống mua bán người (sửa đổi), đó là cần đáp ứng những yêu cầu, đòi hỏi của thực tiễn phòng ngừa, đấu tranh với nạn mua bán người cũng như công tác bảo vệ, hỗ trợ nạn nhân bị mua bán. Do đó, để tăng tính thuyết phục về sự cần thiết xây dựng dự án Luật này, đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo nghiên cứu, bổ sung vào dự thảo Tờ trình nội dung này. Bên cạnh đó, tại một số nội dung của dự thảo Tờ trình về sự cần thiết xây dựng Luật, cơ quan chủ trì soạn thảo phân tích, đánh giá bất cập, hạn chế của các văn bản quy phạm pháp luật hướng dẫn thi hành Luật. Tuy nhiên, Bộ Tư pháp nhận thấy, những bất cập, hạn chế này không phải xuất phát từ quy định của Luật Phòng, chống mua bán người hiện hành mà đây là những bất cập của chính văn bản dưới luật, như mức chi hỗ</p>	<p>- Tiếp thu ý kiến của Bộ Tư pháp, Bộ Công an đã tiếp thu, bổ sung nội dung trên vào Tờ trình.</p>

Mục	Nội dung tham gia ý kiến	Giải trình, tiếp thu
	<p>trợ khó khăn ban đầu cho nạn nhân còn thấp hay chưa quy định chi phí phiên dịch cho nạn nhân là người nước ngoài, nạn nhân là người dân tộc thiểu số... Do đó, đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo nghiên cứu, chỉnh lý thêm nội dung này.</p>	
	<p>- Về chính sách 4: quy định về việc thành lập cơ sở hỗ trợ nạn nhân tại dự thảo Tờ trình, cơ quan chủ trì soạn thảo chưa đưa ra lựa chọn phương án tối ưu mà đề xuất các cơ quan cho ý kiến lựa chọn. Bộ Tư pháp cho rằng, với tư cách là cơ quan chủ trì soạn thảo dự án Luật thì tại dự thảo Tờ trình cần thể hiện rõ quan điểm về phương án lựa chọn của mình. Do đó, đề nghị bổ sung nội dung này.</p>	<p>- Bộ Công an xin giải trình như sau: Với những ưu điểm, nhược điểm đã được phân tích kỹ lưỡng trong Báo cáo đánh giá tác động của chính sách trong dự án Luật đối với các phương án được đưa ra và đây là vấn đề lớn, cần được nghiên cứu kỹ lưỡng; do đó, để bảo đảm tính toàn diện trong việc đánh giá tác động của Chính sách này, Bộ Công an đề nghị tiếp tục đưa ra 02 phương án nêu trên trong Báo cáo đánh giá tác động chính sách trong đề nghị xây dựng dự án Luật để Bộ Tư pháp nghiên cứu, thẩm định và các bộ, ngành cơ quan tiếp tục xem xét cho ý kiến.</p>
	<p>Bộ Ngoại giao:</p> <p>- Về nội dung tại mục I. Sự cần thiết xây dựng Luật Phòng, chống mua bán người sửa đổi:</p> <p>+ Tại đoạn thứ nhất (trang 1): cần nhắc bổ sung việc ban hành Luật phòng, chống mua bán người thể hiện quyết tâm của Đảng và Nhà nước ta trong thực hiện cam kết quốc tế của Việt Nam, góp phần thúc đẩy bảo vệ quyền con người.</p> <p>+ Đề nghị tập trung phân tích những hạn chế xuất phát từ các quy định của Luật Phòng, chống mua bán người năm 2011 (Luật) để làm cơ sở cho việc sửa đổi Luật (hiện đang tập trung</p>	<p>Tiếp thu, chỉnh lý tại dự thảo văn bản</p>

Mục	Nội dung tham gia ý kiến	Giải trình, tiếp thu
	<p>vào các hạn chế tại các văn bản hướng dẫn thi hành); nguyên nhân từ thực tiễn thi hành Luật.</p> <p>+ Tại trang 4 cần làm rõ nhận định: “nhiều quy định trong các văn bản này không còn đồng bộ, thống nhất với quy định của Hiến pháp”.</p> <p>+ Đối với hạn chế xuất phát từ quy định của Luật, qua rà soát, Bộ Ngoại giao thấy nổi lên một số vấn đề sau: (i) khái niệm mua bán người chưa được quy định rõ trong Luật mà chỉ dẫn chiếu đến Điều 119 và Điều 120 Bộ Luật hình sự 1999 (đã được thay thế bằng Bộ luật Hình sự 2015), cần quy định tại Luật trên cơ sở tham khảo kỹ các điều ước quốc tế mà Việt Nam đã tham gia; (ii) giới hạn tổ chức, cá nhân thành lập cơ sở nạn nhân (chỉ khuyến khích cá nhân trong nước, không cho phép cá nhân, tổ chức nước ngoài); (iii) một số chế độ hỗ trợ nạn nhân chỉ được áp dụng trong một số giai đoạn nhất định v.v (xem thêm tại mục 2 của Công văn này).</p>	
	<p>- Về nội dung tại mục III. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng của Luật: đề nghị rà soát cụ thể những vấn đề cần sửa đổi, phạm vi điều chỉnh để xác định rõ việc sửa đổi Luật là sửa đổi cơ bản, toàn diện hay chỉ sửa đổi, bổ sung một số điều (hiện dự thảo Đề cương Luật về cơ bản giữ nguyên nhiều điều khoản của Luật năm 2011 và chỉ sửa đổi, bổ sung một số quy định).</p>	Tiếp thu, chỉnh lý tại dự thảo văn bản
	<p>- Về nội dung tại mục IV. Mục tiêu, nội dung của chính sách, giải pháp thực hiện chính sách trong đề nghị xây dựng Luật: các góp ý cụ thể đã được nêu ở mục 2 của Công văn này, đề nghị Quý Bộ cân nhắc.</p>	Tiếp thu, chỉnh lý tại dự thảo văn bản

Mục	Nội dung tham gia ý kiến	Giải trình, tiếp thu
	<p>Bộ Tài chính:</p> <p>Tại mục V dự thảo Tờ trình đề nghị xây dựng Luật về dự kiến nguồn lực, điều kiện bảo đảm cho việc thi hành Luật sau khi được thông qua, Bộ Công an có nêu: “Sau khi dự án Luật được thông qua, Nhà nước cần đầu tư một khoản kinh phí cho việc tổ chức thực hiện; cụ thể là: Tuyên truyền, phổ biến nội dung của Luật, tổ chức các đợt tập huấn...; Chi phí phục vụ việc theo dõi, tổng kết, đánh giá tình hình thực thi đạo luật hàng năm”. Tuy nhiên, Bộ Công an chưa nêu cụ thể các mức kinh phí nêu trên để Bộ Tài chính có cơ sở đánh giá về nguồn lực tài chính của dự án Luật theo quy định tại Khoản 2 Điều 36 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật.</p>	<p>Bộ Công an giải trình như sau: dự án Luật sẽ không làm tăng tổ chức bộ máy và biên chế hưởng lương từ ngân sách nhà nước nên không phát sinh chi phí liên quan bộ máy, biên chế. Đồng thời, các khoản kinh phí phục vụ cho việc tổ chức thực hiện Luật sau khi được thông qua gồm những nội dung theo quy định của pháp luật về phổ biến, giáo dục pháp luật và hoạt động khác đã được pháp luật quy định cụ thể nội dung chi, mức chi; do đó, Bộ Công an không đưa ra định lượng cụ thể về mức kinh phí, sau khi Luật ban hành, căn cứ chức năng, nhiệm vụ các cơ quan có thẩm quyền sẽ tổ chức triển khai thi hành sẽ căn cứ quy định của pháp luật để thực hiện nội dung này bảo đảm phù hợp với quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước, đầu tư công.</p>

BỘ CÔNG AN

✓